

Thái Thị Việt Trinh
Chuyên viên phân tích vĩ mô
trinhhtt@kbsec.com.vn

Tháng 3 năm 2019

Các chỉ số vĩ mô chính

	2019	
	Tháng 1	Tháng 2
Chỉ số IIP CN chế biến chế tạo (%YoY)	8.10	10.30
PMI	51.90	51.20
Lạm phát (%YoY)	2.56	2.60
Xuất khẩu (Tỷ USD)	22.08	14.60
Nhập khẩu (Tỷ USD)	21.26	15.50
Giải ngân FDI (Tỷ USD)	1.55	1.03
Lợi suất TPCP 5 năm (%)	3.90	3.80
Tỷ giá BQ LNH (VND)	23,201	23,199

Nguồn: GSO, KBSV

Dự báo 2019

	2018	2019F
Tăng trưởng GDP (%YoY)	7.08	6.6 - 6.8
CPI bình quân (%YoY)	3.54	3.8 - 4.0
Tăng trưởng tín dụng (%YoY)	13.30	13 - 15
Tăng trưởng M2 (%YoY)	11.34	11 - 13
Lợi suất TPCP 10 năm (%)	5.10	5.20
Tăng trưởng xuất khẩu (%YoY)	13.80	10 - 12
Tăng trưởng nhập khẩu (%YoY)	11.50	11 - 12
Tỷ giá BQ LNH (VND)	23,240	23,820

Nguồn: KBSV

BÁO CÁO CẬP NHẬT KINH TẾ VĨ MÔ NỬA ĐẦU QUÝ 1/2019

Tăng trưởng trong ngành sản xuất công nghiệp có dấu hiệu hồi phục: Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) trong 2 tháng đầu năm ước tính tăng 9.2% YoY, thấp hơn mức tăng 13.7% của năm 2018. Tuy nhiên, với mức nền cao vào tháng 1 năm 2018 và kỳ nghỉ Tết Nguyên đán kéo dài 9 ngày thì mức tăng trưởng này khá lạc quan. Lĩnh vực chế biến chế tạo có dấu hiệu hồi phục (+11.5% YoY), trong khi ngành khai khoáng giảm mạnh (-4.7% YoY, so với mức -1.8% YoY vào 2018).

Đáng chú ý, Samsung năm 2019 ra mắt dòng sản phẩm điện thoại mới sớm hơn 1 tuần so với năm 2018, việc sản xuất tập trung nhiều vào tháng 11 và 12 năm ngoái thay vì tháng 12 và tháng 1 như năm 2018. Tổng sản lượng điện thoại sản xuất trong 3 tháng 11, 12/2018 và tháng 1 năm 2019 đạt 57.4 triệu cái, tăng 5.1% so với năm 2018.

Ngành sản xuất tivi vẫn duy trì tốc độ tăng trưởng tốt kể từ năm 2017, với tổng sản lượng sản xuất trong 2 tháng đầu năm là 2.267 triệu cái, tăng 37.1% YoY. Bên cạnh đó, những ngành có tăng trưởng khả quan trong năm 2018 tiếp tục duy trì tốc độ ổn định bao gồm Lọc hóa dầu, Dệt may, Ô tô và Thép.

Chỉ số PMI giảm nhẹ trong 3 tháng liên tiếp, sau khi đạt đỉnh vào tháng 11 năm 2018: Chỉ số Nhà quản trị Mua hàng (PMI) của lĩnh vực sản xuất Việt Nam đạt 51.2 điểm trong tháng 2, giảm so với mức 51.9 điểm tháng 1. Tuy nhiên, PMI của Việt Nam vẫn nằm trên ngưỡng trung bình 50 điểm, cũng như các chỉ số phụ như sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới đều tăng, thể hiện tiềm năng của ngành sản xuất chế biến chế tạo vẫn còn khá cao.

Tăng trưởng ngành nông nghiệp chậm lại, trong khi ngành thủy sản vẫn duy trì ổn định: Ngành nông nghiệp tăng trưởng chậm lại trong 2 tháng đầu năm khi thời tiết không thuận lợi và các đơn hàng xuất khẩu giảm cũng như gia tăng cạnh tranh từ Thái Lan và Campuchia. Giá lúa xuất khẩu 5% tẩm tính đến giữa tháng 2 giảm tới 105 USD/tấn so với năm 2018. Xuất khẩu gạo giảm 5% về lượng so với cùng kỳ năm ngoái. Mặt khác, thị trường xuất khẩu ổn định đã giúp thúc đẩy ngành thủy sản, cụ thể là nuôi trồng, chế biến cá tra. Giá trị xuất khẩu thủy sản 2 tháng đầu năm 2019 ước đạt 1.1 tỷ USD, tăng +2.3% so với cùng kỳ năm 2018.

CPI bình quân 2 tháng đầu năm tăng 2.6% YoY, chủ yếu do nhu cầu tiêu dùng tăng trong dịp Tết Nguyên đán. Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng cao nhất với mức tăng là 5.43% YoY. Đáng chú ý, giá dịch vụ giao thông công cộng tăng 4.4% so với tháng trước nhưng nhóm giao thông giảm 4.25% so với cùng kỳ năm 2018, do giá xăng dầu được giữ ổn định nhằm bình ổn giá trong dịp Tết.

Đầu tư FDI tiếp tục tăng trưởng ở mức khả quan với tổng vốn đăng ký cấp mới, tăng thêm và góp vốn mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 8.47 tỷ USD, tăng hơn 2.5 lần so với cùng kỳ năm 2018. Tính đến ngày 20/2/2019, ước tính các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài đã giải ngân được 2.58 tỷ USD, +9.8% YoY. Công nghiệp chế biến chế tạo, bất động sản và khoa học công nghệ là 3 lĩnh vực được đầu tư nhiều nhất trong 2 tháng đầu năm. Đáng chú ý, dự án chuyển nợ thành vốn góp mua cổ phần của Beer co Limited (Hong Kong) vào công ty TNHH Vietnam Beverage với giá trị vốn góp là 3.85 tỷ USD tại Hà Nội đã đưa Hong Kong trở thành đối tác đầu tư FDI vào Việt Nam lớn nhất trong 2 tháng

đầu năm.

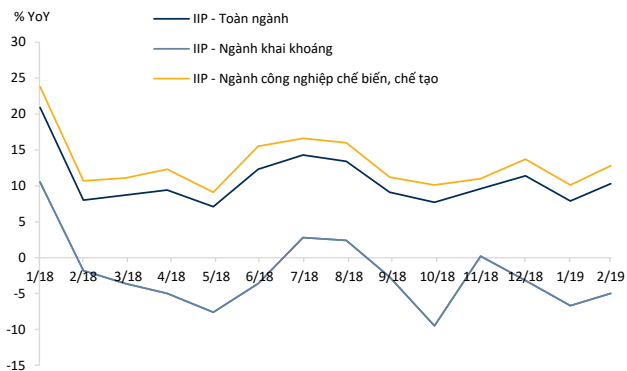
Cán cân thương mại trong 2 tháng đầu năm ước tính nhập siêu 84 triệu USD, khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 4.57 tỷ USD, khu vực FDI (kể cả dầu thô) xuất siêu 4.49 tỷ USD. Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu ước tính đạt 36.68 tỷ USD, +5.9% YoY, kim ngạch hàng hóa nhập khẩu ước tính đạt 36.76 tỷ USD, +7.5% YoY. Xuất khẩu dệt may và giày dép tăng mạnh (+19% và +18.4% YoY) nhờ CTTTP và chiến tranh thương mại Mỹ - Trung.

Lãi suất liên ngân hàng tăng trong giai đoạn giáp Tết do yếu tố mùa vụ và có xu hướng giảm sau Tết. Lãi suất huy động duy trì ở mức 4.5 – 5.5%/năm với kỳ hạn dưới 6 tháng, 5.5 – 7.6%/năm với kỳ hạn từ 6 đến dưới 12 tháng và 6.8 – 8.0%/năm với kỳ hạn 12,13 tháng.

Huy động từ Trái phiếu Chính phủ (TPCP) tăng mạnh: TPCP trong 2 tháng đầu năm đã huy động được tổng cộng hơn 55 nghìn tỷ đồng, tăng 87% so với cùng kỳ năm ngoái trong đó, tất cả trái phiếu huy động được là do Kho bạc Nhà nước (KBNN) phát hành. Tổng lượng TPCP huy động được đạt 21.1% kế hoạch năm 2019 và bằng 75% kế hoạch Quý 1 của KBNN. Lãi suất trúng thầu liên tục giảm mạnh so với cuối tháng 12, với mức giảm từ 40 – 50bps tùy kỳ hạn.

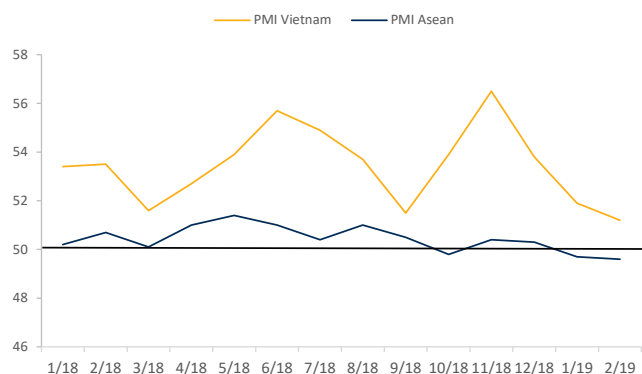
Tỷ giá hối đoái ổn định trong 2 tháng đầu năm 2019, với tỷ giá trung tâm tăng 0.39% so với thời điểm cuối năm 2019, tỷ giá bình quân liên ngân hàng và trên thị trường tự do giảm nhẹ. Tính riêng cho tháng 1, NHNN đã mua vào gần 4 tỷ USD bổ sung cho dự trữ ngoại hối, nâng mức dự trữ ngoại hối trở về khoảng 63 tỷ USD.

Hình 1 Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)



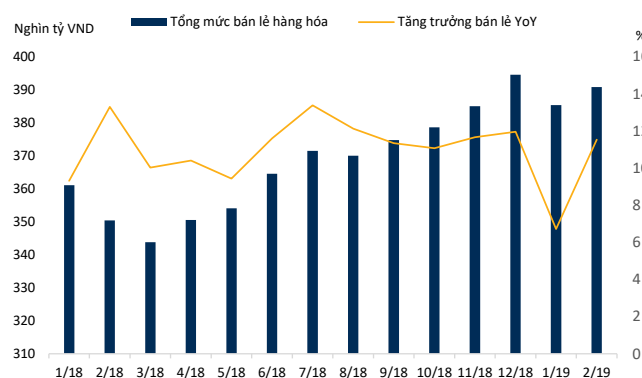
Nguồn: TCTK, KBSV tổng hợp

Hình 3 Chỉ số PMI



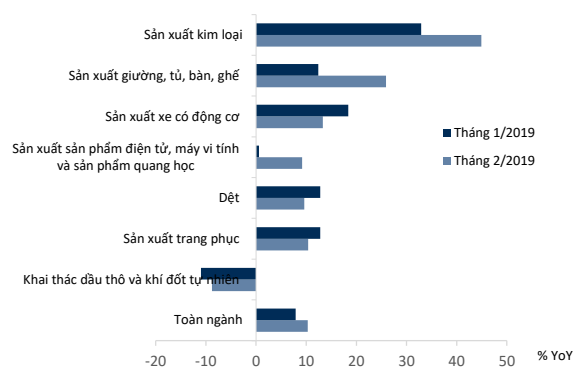
Nguồn: Nikkei, KBSV tổng hợp

Hình 5 Tổng mức bán lẻ



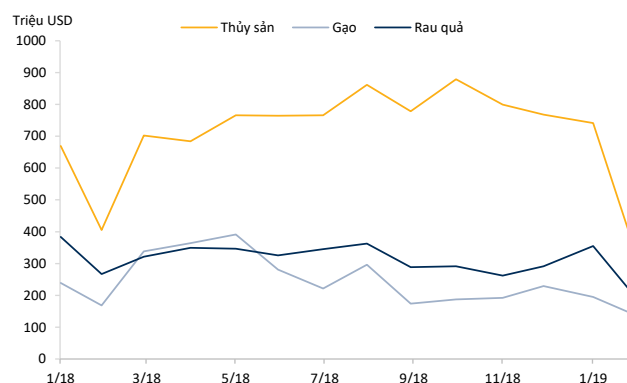
Nguồn: TCTK, KBSV tổng hợp

Hình 2 Chỉ số sản xuất công nghiệp theo từng ngành



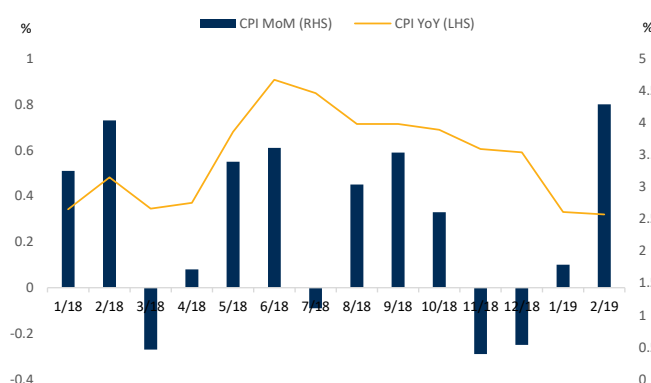
Nguồn: TCTK, KBSV tổng hợp

Hình 4 Xuất khẩu gạo, thủy sản và rau củ



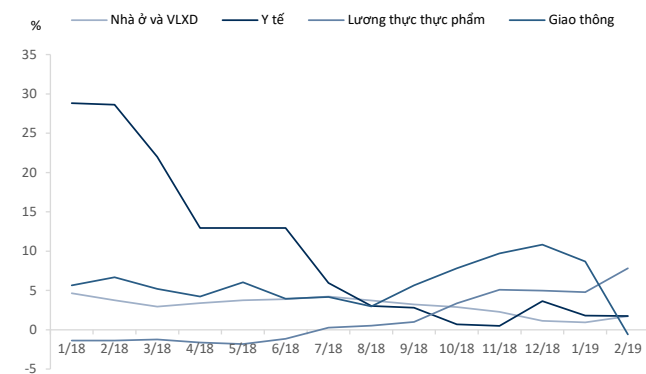
Nguồn: TCTK, TCHQ, KBSV tổng hợp

Hình 6 Chỉ số CPI



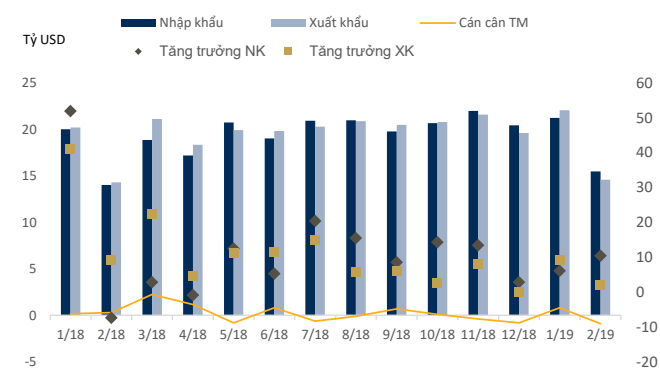
Nguồn: TCTK,, KBSV tổng hợp

Hình 7 Biến động CPI các nhóm ngành



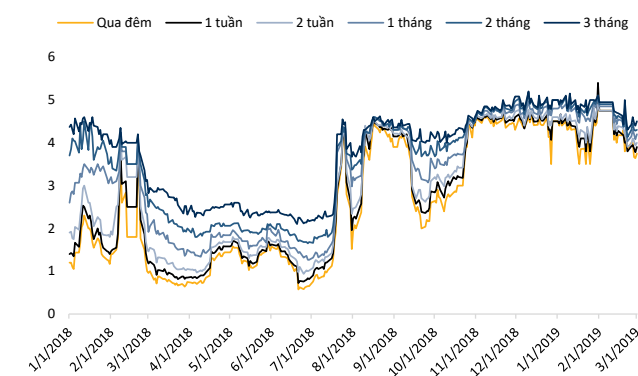
Nguồn: TCTK, KBSV tổng hợp

Hình 9 Cán cân thương mại



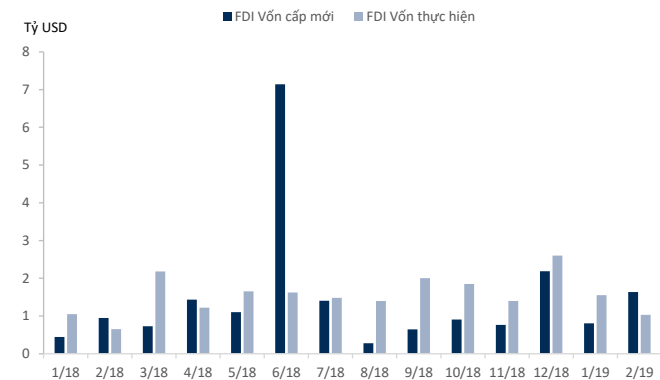
Nguồn: TCTK, KBSV tổng hợp

Hình 11 Lãi suất liên ngân hàng



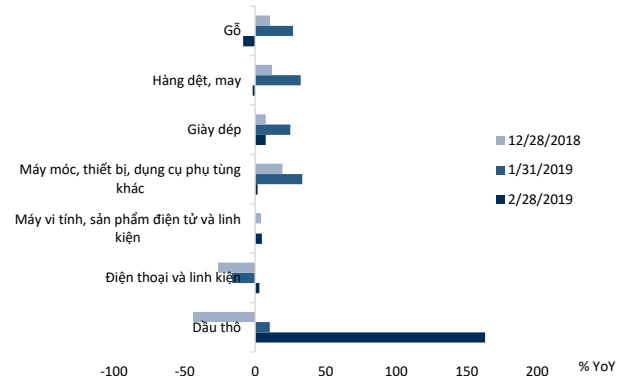
Nguồn: NHNN, KBSV tổng hợp

Hình 8 Vốn FDI đăng ký mới và giải ngân



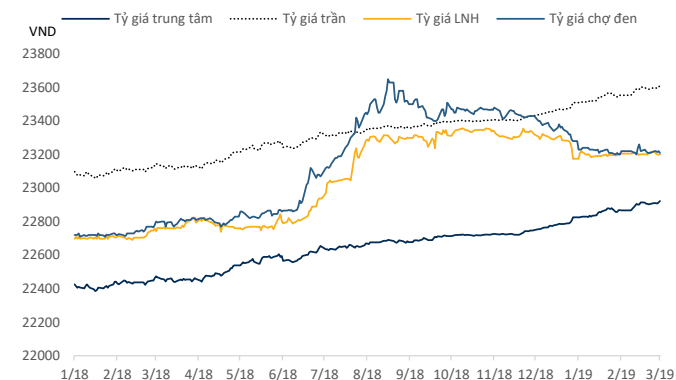
Nguồn: TCTK,, KBSV tổng hợp

Hình 10 Biến động xuất khẩu các nhóm hàng chính



Nguồn: TCTK, KBSV tổng hợp

Hình 12 Biến động tỷ giá



Nguồn: Bloomberg, KBSV tổng hợp

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính KBSV, KBSV không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của KBSV và có thể thay đổi mà không cần thông báo. KBSV không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của KBSV và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của KBSV. Khi sử dụng các nội dung đã được KBSV chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Tầng G, tầng 2 và 7 Tòa nhà Sky City số 88 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 7303 5333 - Fax: (84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Tầng 9, TNR Tower Hoàn Kiếm, 115 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (84) 24 3776 5929 - Fax: (84) 24 3822 3131

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh:

Tầng 2, TNR Tower, 180-192 Nguyễn Công Trứ, Q1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 7303 5333 - Fax: (84) 28 3914 1969

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (84) 28 7303 5333 - Ext: 2556

Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (84) 24 7303 5333 - Ext: 2276

Hotmail: ccc@kbsec.com.vn

Website: www.kbsec.com.vn